KHOA CƠ KHÍ
BAN GDTH

KẾ HOẠCH THỰC TẬP KỸ THUẬT (MSMH:200064) CỦA LỚP A01

HỌC KỲ II - NĂM HỌC: 2015-2016

Kính gởi: . . . . . .

Đợt thực tập của A01 dự kiến 86SV sẽ được chia làm 5 tổ và lần lượt qua 6 phần học như bảng sau.

Hàng tuần SV sẽ học vào **Thứ Năm**, **từ tiết 1(6h30) đến hết tiết 5(10h45)**

Từ ngày	Đến ngày	Môn học (xưởng)					
		Nguội T. Thân (MSCB: 002866)	**Tiện T. Rê (MSCB: 001590)**	**Phay T. Hiệp (MSCB: 002457)**	**Tiện CNC T.Quốc (MSCB: 002643)**	**Phay CNC T.Quấy (MSCB: 003087)**	**EDM - CNC T.Thành (MSCB: 002865)**
14/01	21/01	**KT-1**	**KT-2**	**KT-3**		**KT-4**	**KT-5**
01/02	13/02	**Nghỉ Tết Bính Thân**					
18/02	25/02	**KT-2**	**KT-3**	**KT-1**	**KT-4**	**KT-5**	
03/03	10/03	**KT-3**	**KT-1**	**KT-2**	**KT-5**		**KT-4**
14/03	27/03	**Kiểm tra giữa học kỳ – Nghỉ thực tập**					
31/03	07/04	**KT-4**	**KT-5**		**KT-1**	**KT-2**	**KT-3**
14/04	21/04		**KT-4**	**KT-5**	**KT-2**	**KT-3**	**KT-1**
28/04	05/05	**KT-5**		**KT-4**	**KT-3**	**KT-1**	**KT-2**

CHÚ Ý:

Sinh viên tự học trước phần kỹ thuật học của những phần thực hành cắt gọt, xem đề cương và viết tiểu luận trên website của Ban GDTH:

http://bangdth.zohosites.com/

http://thuchanhcokhibk.yolasite.com/

Bài tiểu luận nộp vào ngày: 12/05/2016. từ 8h00 đến 9h00.

Địa điểm: Văn phòng Ban GDTH. (P,103.C1). Gặp Thầy Rê hoặc Thầy Nhật.

BK, ngày 21 tháng 12 năm 2015

BAN GDTH CƠ KHÍ

DƯ VĂN RÊ

Chú ý:

Sinh viên phải thực hiện tất cả các quy định an toàn trước khi vào xưởng thực tập:

+ Mặc trang phục bảo hộ lao động theo đúng quy định.

+ Mang Giày.

DANH SÁCH THỰC TẬP
Tổ: KT-1 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và Tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	21200066	Lưu Tuấn	Anh					
2	21200183	Kiều Vĩnh	Bảo					
3	21200438	Nguyễn Quang	Cường					
4	21300493	Bùi Tấn	Danh					
5	1519001	Nguyễn Văn	Diện					
6	1519002	Nguyễn Đông	Du					
7	21300685	Phạm Văn	Dũng					
8	1519003	Lê Văn	Duy					
9	1519004	Ngô Hoàng	Duy					
10	1519005	Thân Hoàng	Duy					
11	21200575	Phạm Hoài	Duy					
12	21300616	Phạm Khánh	Duy					
13	21200689	Cao Tấn	Đạt					
14	21204776	Lê Xuân	Đạt					
15	21300790	Nguyễn Phan Thành	Đạt					
16	21300796	Nguyễn Thành	Đạt					
17	21300814	Phùng Tiến	Đạt					

GV Ký tên

Tổ: KT-2 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và Tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	21300843	Nguyễn Hải	Đăng					
2	21300934	Nguyễn Văn	Đức					
3	21300938	Phạm Tấn Anh	Đức					
4	1519006	Hoàng Huy	Giang					
5	21301049	Nguyễn Tấn	Hải					
6	1519007	Phan Nhân	Hậu					
7	21301128	Nguyễn Văn	Hậu					
8	1519008	Huỳnh Thành	Hiếu					
9	1519009	Nguyễn Lê Trung	Hiếu					
10	21201069	Đậu Trọng	Hiếu					
11	1519010	Nguyễn Quang	Hoàng					
12	1519011	Nguyễn Trần	Hoàng					
13	1519012	Tô Nguyễn Thái	Huy					
14	21001275	Trần Hữu	Huy					
15	21301499	Nguyễn Tấn	Huy					
16	21301523	Phùng Đức	Huy					
17	21201441	Đào Nguyễn Nhật	Huỳnh					

GV Ký tên

Tổ: KT-3 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và Tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	1519013	Nguyễn Phúc	Khang					
2	1519014	Lại Thị Kim	Khánh					
3	1519015	Nguyễn Hữu	Khánh					
4	21201756	Huỳnh Việt	Khương					
5	1519016	Bạch Ngọc Hồng	Kiệt					
6	1519017	Đặng Trần	Lãm					
7	1519018	Nguyễn Vũ Ngọc	Linh					
8	1519019	Trần Tuấn	Long					
9	21302156	Nguyễn Thành	Long					
10	1519020	Trần Đại	Lộc					
11	1519021	Trần Xuân	Lộc					
12	1519022	Phùng Trọng	Mạnh					
13	21202166	Phan Lê Quang	Minh					
14	21302356	Nguyễn Nhật	Minh					
15	21204780	Võ	Nam					
16	1519023	Võ Hồng	Nguyên					
17	1519024	Phạm Thành	Nhân					

GV Ký tên

Tổ: KT-4 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và Tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	21302923	Nguyễn Ngọc	Phi					
2	1519025	Võ Thanh	Phong					
3	21302989	Nguyễn Hùng	Phú					
4	21303041	Nguyễn Hoàng	Phúc					
5	1519026	Bùi Quốc	Phương					
6	1519027	Tống Nhựt	Phương					
7	21202958	Trần Hữu	Quang					
8	1519028	Huỳnh Minh	Quân					
9	1519029	Trần Hoàng	Quân					
10	21303347	Ngô Thanh	Sang					
11	21102916	Đỗ Ngọc	Sơn					
12	21303419	Nguyễn Giang	Sơn					
13	1519033	Lưu Minh	Tài					
14	21203277	Võ Đinh Minh	Tâm					
15	1519030	Nguyễn Duy	Tân					
16	1519031	Trần Huỳnh Minh	Tân					
17	1519032	Trần Văn	Tân					

GV Ký tên

Tổ: KT-5 (HK2 2015-2016)

STT	MSSV	Họ và Tên		Điểm danh			Điểm	Ghi chú
1	1519035	Nguyễn Văn	Thái					
2	1519034	Đặng Vũ	Thanh					
3	1519036	Nguyễn Đình	Thắng					
4	21203513	Nguyễn Hữu	Thắng					
5	1519037	Chung Minh Khương	Thiên					
6	1519038	Nguyễn Trọng	Thiên					
7	21303845	Huỳnh Xuân	Thiện					
8	21103568	Nguyễn Ngọc	Tiên					
9	21304152	Nguyễn Ngọc	Tín					
10	21304214	Trần Minh	Tôn					
11	21103766	Võ Khắc Minh	Triết					
12	21204136	Ngô Bảo	Trung					
13	1519042	Huỳnh Quang	Tú					
14	21204365	Nguyễn HoàngNguyên	Tú					
15	21304565	Nguyễn Ngọc	Tuấn					
16	1519041	Trịnh Thanh	Tùng					
17	21204464	Võ Anh	Văn					
18	21204535	Lục Quốc	Vinh					

GV Ký tên